

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỊNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34 /2023/HS-ST

Ngày: 04 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỊNH BIÊN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Hoàng

Ông Múth So Ny

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Quốc Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: ông Chau Rết - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2023/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Đ, sinh ngày 08/3/1983; nơi sinh: TB, An Giang; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tổ 8, khóm XH, thị trấn TB, huyện TB (nay là phường TB, thị xã TB), tỉnh An Giang; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 9/12. Con ông Nguyễn Văn H (1952) và bà Ngô Thị Y (1957); vợ: Đinh Kim T (1985); có 02 con (lớn 18 tuổi, nhỏ 15 tuổi); anh, chị em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 30/10/2015, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên, tỉnh An Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đến ngày 07/01/2016, chấp hành xong hình phạt (được xóa án tích);

+ Ngày 28/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 05/7/2020, chấp hành xong hình phạt (được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phạm Quốc G, sinh năm 1999; nơi cư trú: khóm XH, phường TB, thị xã TB, tỉnh An Giang - vắng mặt

- Bà Đinh Kim T, sinh năm 1985; nơi cư trú: tổ 8, khóm XH, phường TB, thị xã TB, tỉnh An Giang - có mặt

Người làm chứng:

- Ông Phạm Hùng Quốc Tr – vắng mặt,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 04/01/2023, tại khu vực tổ 6, ấp AH, xã AH, huyện (nay là thị xã) TB, tỉnh An Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên phát hiện Phạm Quốc G điều khiển xe mô tô biển số 92F1-408.94 chở Nguyễn Hữu Đ phía sau có biểu hiện nghi vấn nên ra tín hiệu ngừng phương tiện để kiểm tra. Qua kiểm tra thì phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Hữu Đ và Phạm Quốc G có hành vi cất giấu trái phép chất nghi là ma túy đá.

Tang vật thu giữ gồm có: 01 bọc nylon trong suốt có rãnh khóa, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (ký hiệu M2); 01 đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín được niêm phong (ký hiệu M1), bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero,; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh; 01 xe mô tô biển số 92F1- 408.94.

Nguồn gốc ma túy thu giữ:

- Nguyễn Hữu Đức khai nhận: 01 bọc nylon trong suốt có rãnh khóa, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng là ma túy đá do Đức qua cửa khẩu Quốc tế Tịnh Biên đến khu vực Casino - CamPuChia mua của một người đàn ông CamPuChia (không rõ họ, tên, địa chỉ) với số tiền 2.000.000 đồng để sử dụng.

- Phạm Quốc G khai: 01 đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín, bên trong có chứa chất bột màu trắng là Heroin do G mua của một người đàn ông bán nhang ở khu vực Bưu điện Núi Sam thành phố Châu Đốc (không rõ họ, tên, địa chỉ) với số tiền 100.000 đồng để sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: ngày 04/01/2023, Đ đã mua ma túy của một đối tượng người CamPuChia (không rõ họ, tên, địa chỉ), sau đó rủ Phạm Quốc G đến huyện Tri Tôn để sử dụng. Khi đến khu vực tổ 6, ấp An Hòa, xã An Hảo, huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên, tỉnh An Giang thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 02/KL- KTHS(MT-GT) ngày 10/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:

Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroin có khối lượng 0,0059gam.

Mẫu M2 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 9,6251 gam.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKSTB.HS ngày 18/5/2023, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang đã truy tố Nguyễn Hữu Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (từ bút lục 107 đến 111 và từ bút lục 123 đến 126).

Đại diện Viện Kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ từ 5 năm đến 6 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định; trả lại điện thoại di động cho bà Đinh Kim T; trả lại cho bị cáo xe mô tô biển số 92F1 – 408.94.

Đối với Phạm Quốc G có hành vi tàng trữ 0,0059 gam chất ma túy loại Heroin là vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và G không biết trên người Nguyễn Hữu Đ cất giấu ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tịnh Biên không quy kết trách nhiệm đối với Giang là có căn cứ. Tuy nhiên, qua xét nghiệm G dương tính với ma túy loại Heroin và Methamphetaminne. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tịnh Biên giao cho Ủy ban nhân dân phường Tịnh Biên, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Giang tại địa phương là thỏa đáng.

Người đàn ông CamPuChia bán ma túy cho Đ do không xác định được họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tịnh Biên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt. Lời nói sau cùng bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện (nay là thị

xã) Tỉnh Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

- Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, mặc dù Tòa án tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ chứng cứ để kết luận:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 04/01/2023, tại khu vực tổ 6, ấp AH, xã AH, huyện (nay là thị xã) TB, tỉnh An Giang, bị cáo Nguyễn Hữu Đ đã có hành vi cất giấu 01 bọc nilon trong suốt màu trắng bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng được giám định là ma túy loại Methamphetaminne, có khối lượng 9,6251 gam, với mục đích để sử dụng thì bị tố công tác Công an huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên bắt quả tang.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Hữu Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù (tội phạm rất nghiêm trọng).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Hữu Đ là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích để sử dụng và rủ người khác cùng sử dụng. Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị Tòa án kết án về hành vi “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và “*Trộm cắp tài sản*”, tính đến ngày phạm

tội mới mặc dù đã được xóa án tích, nhưng cũng chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hiện trên địa bàn thị xã Tịnh Biên các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi đời sống xã hội là cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt tù có thời hạn mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình còn khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Đối với Phạm Quốc G có hành vi tàng trữ 0,0059 gam chất ma túy loại Heroin là vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và G không biết trên người Nguyễn Hữu Đ cất giấu ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tịnh Biên không quy kết trách nhiệm đối với G là có căn cứ. Tuy nhiên, qua xét nghiệm G dương tính với ma túy loại Heroin và Methamphetaminne. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tịnh Biên giao cho Ủy ban nhân dân phường Tịnh Biên, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với G tại địa phương là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Đối với người đàn ông CamPuChia bán ma túy cho Đ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Hữu Đ khai không biết rõ nhân thân của người này, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ yêu cầu xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về vật chứng: đối với số ma túy và bao gói ma túy hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo Đ, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đó là tài sản của bà T (vợ bị cáo) cho mượn để sử dụng, bà T có yêu cầu nhận lại, nên cần trả lại cho chủ sở hữu. Đối với chiếc xe mô tô biển số 92F1- 408.94 thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo Đ.

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu Đ** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu Đ** 05 (năm) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/01/2023.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì được niêm phong (vụ số: 02/KL-KTHS(MT-GT) ngày 10/01/2023, ghi mẫu M1) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Quyết Thắng. Bên trong không còn mẫu vật do đã sử dụng hết trong giám định.

+ 01 (một) phong bì được niêm phong (vụ số 02/KL-KTHS(MT-GT) ngày 10/01/2023, ghi mẫu M2) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Quyết Thắng. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định khối lượng: 9,5033 g (chín phẩy năm không ba ba gam).

+ 01(một) bao thuốc lá hiệu Hero.

- Trả lại cho bà Đinh Kim T: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, số seri: 357751107333236; bên trong có gắn sim Viettel số thuê bao 0366714810, có số seri 8984048000072756315 (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu Đ: 01 (một) xe mô tô màu đỏ- đen, mang biển số 92F1 – 408.94; số khung VPJPCH042PJ004782; số máy VPJL1P53FMH 003307 (đã qua sử dụng).

Các vật chứng trên hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tịnh Biên quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2023.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2014; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND thị xã Tịnh Biên;
- Chi cục THADS thị xã Tịnh Biên;
- Nhà Tạm giữ Công an thị xã Tịnh Biên;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiện